

Số: /KH-UBND

Chi Lăng, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU, ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (*sau đây viết tắt là Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 213-KL-TW*);

Thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 và Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 28-CTr/TU*), UBND xã Chi Lăng xây dựng Kế hoạch thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn. Đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, góp phần ổn định, nâng cao đời sống của người dân trước diễn biến thiên tai ngày càng phức tạp, cực đoan và bất thường; tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Yêu cầu

Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, sự quản lý thống nhất của chính

quyền; đòi hỏi sự kiên trì, quyết tâm cao, cần huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và phát huy tính tự chủ của người dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

1.1. Xác định công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động phòng ngừa là chính, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp, tôn trọng quy luật tự nhiên, thay đổi tư duy phát triển, bảo đảm phát triển bền vững. Gắn yêu cầu phòng, chống thiên tai, bảo tồn tự nhiên với việc hạch toán đầu tư các dự án, công trình đầu tư; đẩy mạnh phân quyền trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ kết quả.

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn.

1.3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị và toàn xã hội cả về nhận thức, hành động trước tác động tiêu cực ngày càng phức tạp của thiên tai. Nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ và đảng viên trong công tác thông tin, hướng dẫn kỹ năng nhận biết và cách thức xử lý tình huống ứng phó thiên tai cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương.

2. Triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

2.1. Rà soát, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã.

2.2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế vận hành Quỹ phòng, chống thiên tai, theo dõi, giám sát, đánh giá tác động rủi ro thiên tai.

2.3. Phải đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở vị trí quan trọng trong quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của xã. Hằng năm, lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai.

2.4. Chủ động rà soát, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và văn bản của cấp trên về phòng, chống thiên tai. Rà soát, áp dụng hiệu quả các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chỉ tiêu thiết kế trên địa bàn đối với hệ thống cơ sở hạ tầng liên quan đến công trình

thủy điện, đập kênh thủy lợi.....bảo đảm đủ năng lực chống chịu với các thiên tai cực đoan; hoàn thiện các quy định về xử lý, giải quyết trong tình huống khẩn cấp; điều chỉnh các quy trình vận hành đơn hồ chứa thủy điện, thủy lợi; có cơ chế huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, định chế tài chính, tín dụng tham gia hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy

3.1. Kịp thời rà soát, đề xuất với Trung ương, tỉnh điều chỉnh, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp độ rủi ro thiên tai để phù hợp với đặc điểm thiên tai, điều kiện của địa phương.

3.2. Chủ động bổ sung, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với thực tiễn của địa phương, đặc biệt là duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục của trường học, hạ tầng giao thông, điện, thông tin liên lạc... khi xảy ra thiên tai; đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, đầu tư xây dựng đô thị, khu dân cư, công trình hạ tầng; bố trí, sắp xếp lại và nâng cao năng lực ứng phó của các khu dân cư ở các vùng có nguy cơ cao chịu tác động của thiên tai.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

4.1. Đa dạng hoá việc huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo đúng thẩm quyền. Bố trí nguồn chi ngân sách hợp lý, kết hợp xã hội hoá các nguồn lực hợp pháp để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai như lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, lốc, mưa đá, hạn hán... Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực. Kết hợp sử dụng có hiệu quả nguồn lực của xã, nguồn hỗ trợ từ tỉnh và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã.

4.2. Hằng năm, ưu tiên bố trí ngân sách tập trung xử lý dứt điểm các khu vực trọng điểm về sạt lở, các tuyến đường thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp. Khẩn cấp di dời dân cư vùng thiên tai đến khu vực an toàn, gắn với sinh kế bền vững. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, các trang thiết bị vật tư thiết yếu về y tế, dân sinh phù hợp với yêu cầu công tác cứu nạn, cứu hộ trong từng tình huống thiên tai, từng thôn. Ưu tiên bố trí ngân sách để tập trung khắc phục, xử lý khẩn cấp triệt để các sự cố hạ tầng giao thông, hệ thống lưới điện, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục...

Ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và nguồn dự phòng ngân sách hằng năm để tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, các dự án về phòng, chống thiên tai; đề xuất các giải pháp đồng bộ, đa mục tiêu theo hướng hiện đại, thông minh, đủ khả năng chống chịu trước thiên tai trong mọi tình huống.

4.3. Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng, trong đó chú trọng đầu

tư, nâng cấp công trình ngầm, tràn qua suối để đảm bảo cho Nhân dân đi lại thuận lợi và an toàn.

4.4. Tăng cường quản lý, kiểm soát, không để người dân làm nhà, xây dựng công trình lấn chiếm lòng sông, suối, hành lang bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai, công trình thủy lợi, khu vực rủi ro thiên tai.

5. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

5.1. Chú trọng việc phân công nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo hướng xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận phòng, chống thiên, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai xã.

5.2. Củng cố, bổ sung nguồn lực, trang thiết bị thiết yếu để từng bước nâng cao năng lực, kỹ năng xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương.

5.3. Phân công trách nhiệm rõ ràng và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để xây dựng kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, thiết thực và sát thực tiễn.

5.4. Bảo đảm nguồn lực, điều kiện hoạt động cho cơ quan và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, đặc biệt là lực lượng xung kích xã.

5.5. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước và năng lực chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

6.1. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thích ứng, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, coi đây là giải pháp then chốt đột phá.

6.2. Thực thi có hiệu quả các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia về công tác phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai tại địa phương.

6.3. Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong các phân tích, dự báo xu hướng biến đổi khí hậu, thời tiết, dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Tích cực tham gia các sáng kiến về phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

7. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

7.1. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò tập hợp lực lượng trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

7.2. Đổi mới, đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng và người dân, hướng đến thay đổi nhận thức, hành vi trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Chú trọng nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là ở các thôn, kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân.

7.3. Huy động, tiếp nhận, phân phối nguồn lực dự trữ quốc gia, các nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ đảm bảo hợp lý, tuân thủ theo quy định. Tăng cường giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội xã

Căn cứ vào Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nội dung kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị, địa bàn để thực hiện.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 20/11 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (quan Phòng Kinh tế xã cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã trong công tác phòng, chống thiên tai) để theo dõi, tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, thẩm định nhu cầu kinh phí phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã; tham mưu đề xuất các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm làm rõ sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch có liên quan theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng tiến độ; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 30/12 hằng năm.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động đề xuất gửi UBND xã (qua Phòng Kinh tế xã) tổng hợp, xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH xã;
- CVP, PCVP UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, PKT_(ĐVH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Hòa